

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VỀ DỊCH VỤ PHÁP LÝ CỦA LUẬT SƯ Ở VIỆT NAM TRONG BỐI CẢNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ

Lại Kim Khánh⁽¹⁾, Trần Thị Soa⁽²⁾

¹ Khoa Nghiệp vụ 6, Học viện An ninh nhân dân

² Học viện Cao học, Khoa Luật, Đại học Quốc gia Hà Nội

Ngày nhận bài 15/10/2020, ngày nhận đăng 11/01/2021

Tóm tắt: Trong bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng mạnh mẽ của Việt Nam, nhu cầu sử dụng dịch vụ pháp lý (DVPL) của luật sư để giải quyết các vấn đề pháp lý của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước ngày một gia tăng. Về mặt lý luận, mặc dù DVPL của luật sư không phải là một vấn đề mới, tuy nhiên, đây là vấn đề cần được nghiên cứu thêm, đặc biệt trong bối cảnh hội nhập quốc tế của Việt Nam hiện nay. Bài viết sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp quy nạp định tính để giới thiệu một số quan điểm về đặc điểm, vai trò của DVPL và các yếu tố tác động đến chất lượng DVPL của luật sư. Kết quả nghiên cứu của bài viết đóng góp thêm vào cơ sở lý luận về DVPL của luật sư hiện tại. Từ đó, tạo ra cơ sở vững chắc hơn về mặt lý luận cho các chủ thể liên quan để xây dựng chính sách pháp luật về DVPL của luật sư ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay.

Từ khóa: Luật sư; dịch vụ pháp lý của luật sư; hội nhập quốc tế.

1. Đặt vấn đề

Ở Việt Nam trong suốt hơn 30 năm đổi mới, nghề luật, nghề luật sư đã có những bước phát triển mạnh mẽ. Theo Hội nghị tổng kết tổ chức, hoạt động năm 2020 và bàn công tác hoạt động năm 2021 của Liên đoàn Luật sư Việt Nam, tính đến cuối năm 2020 Liên đoàn có 15.107 thành viên, tăng 1.248 thành viên so với năm 2019. Bên cạnh sự phát triển về số lượng, chất lượng, trong những năm qua đội ngũ luật sư ở Việt Nam đã có những đóng góp to lớn vào việc cung ứng các DVPL của luật sư trong đó có nhiều vụ đại án được đưa ra xét xử mà vai trò của luật sư trong việc bảo vệ công lý, tạo lập niềm tin cho người dân là rất rõ nét. Báo cáo của Luật sư Đỗ Ngọc Thịnh, Chủ tịch Liên đoàn Luật sư Việt Nam cho biết trong giai đoạn từ năm 2015-2018 đội ngũ luật sư đã tham gia vào 56.224 vụ án hình sự, trong đó có 30.054 vụ án hình sự được khách hàng mời; tham gia vào 49.173 vụ việc dân sự; 45.465 vụ việc tư vấn trong lĩnh vực kinh tế, kinh doanh thương mại; 3.228 vụ án hành chính, 1.848 vụ án lao động; tham gia tư vấn pháp luật cho 350.826 vụ việc; tham gia đại diện ngoài tổ tụng cho 11.574 vụ việc. Có thể khẳng định rằng DVPL của luật sư đã và đang góp phần quan trọng vào việc đảm bảo các quyền và lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước cũng như thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội trong nước.

Mặc dù có những bước phát triển mạnh mẽ trong hoạt động cung ứng các DVPL của luật sư, tuy nhiên nhìn nhận dưới góc độ lý luận hiện nay việc đề cập đến DVPL của luật sư trong các công trình nghiên cứu khoa học vẫn còn ở mức độ khá khiêm tốn. Bài viết này trình bày một số ý kiến của tác giả nhằm góp phần vào việc hoàn thiện lý luận về DVPL của luật sư ở nước ta trong giai đoạn hiện nay.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái niệm dịch vụ pháp lý và dịch vụ pháp lý của luật sư

2.1.1. Khái niệm dịch vụ pháp lý

Theo Từ điển Luật học của Viện Khoa học pháp lý, DVPL được hiểu là “*loại hình dịch vụ do tổ chức, cá nhân có hiểu biết, có kiến thức chuyên môn pháp luật được Nhà nước tổ chức hoặc cho phép hành nghề thực hiện nhằm đáp ứng nhu cầu được biết, được tư vấn hoặc giúp đỡ về mặt pháp lý của các tổ chức cá nhân trong xã hội*” (Viện Khoa học pháp lý, 2006).

Theo tác giả Nguyễn Văn Tuấn (2019) “*DVPL với khái niệm nội hàm của nó có thể hiểu là tổng thể các dịch vụ tư vấn pháp luật và dịch vụ đại diện pháp lý*”. Theo đó, phạm vi DVPL được xác định gồm: Dịch vụ tư vấn pháp luật; Dịch vụ đại diện pháp lý (trong tố tụng tư pháp, trong thủ tục hành chính, tố tụng trọng tài và đại diện theo uỷ quyền về những vấn đề liên quan đến pháp luật; Các hoạt động DVPL khác (soạn thảo hợp đồng, các giấy tờ pháp lý...).

Theo TS. Đặng Vũ Huân (2009) thì: DVPL là tổng thể các dịch vụ tư vấn pháp luật và dịch vụ đại diện pháp lý được định lập và thực hiện theo quy định pháp luật của nước nơi các dịch vụ đó được định lập và có thể được thực hiện trong các lĩnh vực pháp luật nội dung và thủ tục tố tụng khác nhau của hệ thống pháp luật quốc gia.

Mặc dù có những quan điểm khác nhau liên quan đến DVPL tuy nhiên có thể thấy khi đề cập đến DVPL các nhà khoa học đều tiếp cận DVPL là một loại hình dịch vụ trong đó bên cung ứng dịch vụ sẽ thực hiện những công việc liên quan đến pháp luật nhằm đáp ứng những nhu cầu từ phía khách hàng sử dụng. Những dịch vụ về pháp lý được nhiều quan điểm xếp thuộc phạm vi DVPL là dịch vụ tư vấn pháp luật, dịch vụ tranh tụng và dịch vụ đại diện.

Trên cơ sở kế thừa những kết quả nghiên cứu của các nhà khoa học, tác giả tiếp cận khái niệm DVPL như sau: DVPL là một loại hình dịch vụ do các cơ quan nhà nước hoặc các cá nhân, tổ chức được nhà nước cho phép hành nghề cung ứng DVPL thực hiện nhằm đáp ứng nhu cầu về pháp lý của các cá nhân, tổ chức trong xã hội.

2.1.2. Khái niệm dịch vụ pháp lý của luật sư

Trên cơ sở tìm hiểu về DVPL tại Việt Nam, có thể thấy việc cung ứng các DVPL này xuất phát từ nhiều chủ thể khác nhau và với nhiều nội dung khác nhau tùy theo nhu cầu của khách hàng sử dụng các DVPL. Vì vậy, để đưa ra khái niệm như thế nào là DVPL của luật sư đầu tiên cần tìm hiểu về các loại hình DVPL ở Việt Nam hiện nay. Theo đó, khi đề cập đến DVPL, tùy theo cách tiếp cận về chủ thể cung cấp dịch vụ hay nội dung cung cấp dịch vụ mà DVPL ở Việt Nam được phân loại với nhiều cách khác nhau. Cụ thể:

Một là, dựa trên chủ thể cung cấp DVPL, có thể phân loại DVPL thành: DVPL của tổ chức hành nghề công chứng; DVPL của tổ chức hành nghề luật sư; DVPL của tổ chức hành nghề thừa phát lại...

Hai là, dựa trên nội dung DVPL, có thể phân loại DVPL thành: Dịch vụ tư vấn pháp luật; Dịch vụ tranh tụng; Dịch vụ đại diện (không bao gồm dịch vụ đại diện cho thương nhân trong hoạt động thương mại); Dịch vụ công chứng (của các văn phòng công chứng); Dịch vụ lập vi bằng; Dịch vụ xác minh điều kiện thi hành án; Dịch vụ tổng đạt

giấy tờ của toà án và cơ quan thi hành án; Dịch vụ thi hành án (của thừa phát lại); Dịch vụ pháp lý khác.

Ba là, dựa trên chuyên gia thực hiện DVPL, có thể phân loại QVPL thành: DVPL của luật sư; DVPL của công chứng viên; DVPL của tư vấn viên pháp luật; DVPL của thừa phát lại.

Như vậy, có thể thấy rằng có nhiều loại hình DVPL khác nhau dựa trên những tiêu chí phân loại khác nhau. Trong nội dung nghiên cứu mà tác giả đề cập, tác giả tiếp cận DVPL dựa trên chuyên gia thực hiện dịch vụ này, đó là luật sư. Qua những phân tích, luận giải đề cập ở trên, có thể hiểu DVPL của luật sư là tổng thể những loại hình dịch vụ liên quan đến pháp lý mà luật sư có thể cung cấp theo quy định của pháp luật cho các cá nhân, tổ chức có nhu cầu sử dụng.

2.1.3. Nội dung dịch vụ pháp lý của luật sư

Tại Điều 4, Luật Luật sư năm 2006 có quy định về nội dung hoạt động dịch vụ pháp lý của luật sư như sau: “DVPL của luật sư bao gồm tham gia tố tụng, tư vấn pháp luật, đại diện ngoài tố tụng cho khách hàng và các DVPL khác”. Chiếu theo quy định này, DVPL của luật sư gồm có bốn loại: Tham gia tố tụng; tư vấn pháp luật; đại diện ngoài tố tụng và các DVPL khác. Cụ thể như sau:

- Tham gia tố tụng: Là việc luật sư sẽ tham gia với tư cách là người bào chữa cho người bị tạm giữ; bị can; bị cáo hoặc là người bảo vệ quyền lợi của người bị hại; nguyên đơn dân sự; bị đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án hình sự hoặc tham gia tố tụng với tư cách là người đại diện hoặc là người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong các vụ án về tranh chấp dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động, hành chính, việc về yêu cầu dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh, thương mại, lao động và các vụ, việc khác theo quy định của pháp luật.

- Thực hiện tư vấn pháp luật: Là việc luật sư tư vấn pháp luật hướng dẫn, đưa ra ý kiến, giúp khách hàng soạn thảo các giấy tờ liên quan đến việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của họ. Việc tư vấn pháp luật được thực hiện trong tất cả các lĩnh vực pháp luật. Khi thực hiện tư vấn pháp luật, luật sư sẽ tư vấn pháp luật giúp khách hàng thực hiện đúng theo các quy định của pháp luật để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của họ.

- Đại diện ngoài tố tụng: Là việc luật sư được khách hàng trao quyền và nghĩa vụ để đại diện cho khách hàng tham gia vào các quan hệ pháp luật với mục tiêu mang lại quyền và nghĩa vụ chính đáng cho khách hàng.

- Thực hiện các DVPL khác: Luật sư có quyền cung ứng các DVPL khác cho khách hàng. Như: Giúp đỡ khách hàng thực hiện công việc liên quan đến thủ tục hành chính; giúp đỡ về mặt pháp luật trong trường hợp giải quyết khiếu nại; dịch thuật, xác nhận giấy tờ, các giao dịch và giúp đỡ khách hàng thực hiện công việc khác như hợp pháp hóa giấy tờ chứng nhận lãnh sự, hoàn thiện hồ sơ, giấy tờ, mẫu biểu...

2.1.4. Đặc điểm, vai trò dịch vụ pháp lý của luật sư

- Đặc điểm dịch vụ pháp lý của luật sư

Dịch vụ pháp lý nói chung, DVPL của luật sư nói riêng về bản chất đều là một trong những loại hình dịch vụ vì vậy nó mang những đặc điểm chung của các loại hình dịch vụ bao gồm: Tính vô hình (không thể sử dụng các giác quan để cảm nhận được các

tính chất cơ lý hóa của dịch vụ); tính không thể tách rời (được cung ứng và sử dụng một cách đồng thời khác với các loại hàng hóa khác); tính không đồng nhất (không có tiêu chuẩn chung để đánh giá được chất lượng dịch vụ); tính không thể cất trữ; tính không chuyển quyền sở hữu được (khách hàng chỉ được sử dụng dịch vụ và hưởng lợi từ dịch vụ mang lại trong một thời gian nhất định). Bên cạnh đó DVPL còn có những đặc điểm riêng biệt, khác với những loại hình dịch vụ khác, bao gồm:

Một là, DVPL của luật sư là một loại hình dịch vụ gắn liền với pháp luật.

Dịch vụ pháp lý của luật sư liên quan mật thiết tới một yếu tố rất quan trọng của thượng tầng kiến trúc xã hội là pháp luật. Khác với nội dung của các dịch vụ thương mại khác là việc tiến hành các công việc thông thường cho khách hàng. Công việc phải thực hiện của luật sư khi cung ứng các DVPL luôn gắn liền với pháp luật đó có thể là tư vấn pháp luật; tham gia tố tụng;... cho khách hàng để thực hiện quyền và nghĩa vụ, nhân danh và vì lợi ích của khách hàng, mang lại quyền và nghĩa vụ cho khách hàng.

Ngoài ra, DVPL của luật sư gắn liền với pháp luật còn thể hiện ở mục đích của bên sử dụng DVPL. Đó là việc các cá nhân, tổ chức khi sử dụng DVPL đều hướng đến việc đáp ứng nhu cầu của mình về mặt pháp lý. DVPL của luật sư sẽ góp phần đảm bảo an toàn về pháp lý cho tổ chức, cá nhân trong các mối quan hệ pháp luật. An toàn pháp lý chính là điểm mấu chốt, quan trọng và từ đó dẫn đến mọi an toàn khác đặc biệt là an toàn về kinh tế cho tổ chức, cá nhân.

Bên cạnh đó quá trình luật sư cung ứng và việc khách hàng sử dụng DVPL luôn gắn liền với quá trình thực thi pháp luật của hệ thống cơ quan hành pháp và tư pháp và là hoạt động hỗ trợ đặc biệt quan trọng cho các hoạt động đó. DVPL nói chung cũng như DVPL của luật sư nói riêng sẽ góp phần vào việc nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước trên mọi lĩnh vực, đặc biệt là lĩnh vực tư pháp. Đối với hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng, DVPL của luật sư góp phần tìm ra sự thật khách quan, bảo vệ công lý, đảm bảo cho hoạt động của các cơ quan này tiến hành thận trọng, khách quan, công bằng.

Hai là, DVPL của luật sư không lấy điểm xuất phát là vốn mà dựa vào kiến thức và kỹ năng hành nghề.

Khác với các loại hình dịch vụ thương mại khác, DVPL nói chung và DVPL của luật sư nói riêng gắn liền với việc lao động trí tuệ của người thực hiện các DVPL. Kết quả thực hiện các DVPL của luật sư ảnh hưởng quan trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức. Do đó, để đảm bảo quyền lợi cho các cá nhân, tổ chức khi sử dụng các DVPL, pháp luật có quy định cụ thể về việc cung cấp loại hình DVPL phải được tiến hành bởi các chuyên gia pháp lý, có trình độ chuyên môn và kỹ năng hành nghề luật (có chứng chỉ hành nghề) và họ không được giao lại công việc cho người khác thực hiện nếu không có sự đồng ý của khách hàng. Như vậy, khi cung cấp loại hình DVPL, yêu cầu đầu tiên của pháp luật đề cập đến chính là trình độ chuyên môn và kỹ năng hành nghề luật, trong đó nhấn mạnh đến chứng chỉ hành nghề. Đây là yếu tố quan trọng quyết định đến sự thành công của luật sư khi cung cấp các DVPL, đồng thời là một trong những điều kiện mà cá nhân muốn tham gia cung cấp các DVPL phải đáp ứng. Điều này hoàn toàn khác biệt so với các loại hình dịch vụ thương mại khác, người lao động có thể không cần phải có các chứng chỉ hành nghề và khi cung cấp các dịch vụ thì yếu tố kiến thức và kỹ năng hành nghề chưa phải là xuất phát điểm đầu tiên của họ mà chính là nguồn vốn họ đang có.

Ba là, DVPL của luật sư là một loại hình dịch vụ có tính chi phối xã hội cao.

Dịch vụ pháp lý liên quan trực tiếp tới mọi mặt của đời sống xã hội, có sự tác động nhất định đến sự hiểu biết về pháp luật cũng như ý thức tuân thủ pháp luật của các cá nhân, tổ chức khi tham gia sử dụng các DVPL của luật sư. Chính nhờ quá trình cung cấp các DVPL, luật sư đã góp phần nâng cao sự hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật của chủ thể sử dụng qua đó góp phần đảm bảo và phát huy hiệu quả hoạt động quản lý xã hội của Nhà nước. Xét từ góc độ cá nhân, tổ chức, nếu nhận được sự tư vấn pháp lý đúng đắn từ luật sư, có thể tránh được các nguy cơ rủi ro, làm ăn thua lỗ, tránh được việc vi phạm pháp luật... Xét từ góc độ quản lý Nhà nước với những quy định của pháp luật hiện hành có thể thấy được sự quan tâm, tạo điều kiện của Nhà nước đối với sự phát triển đội ngũ luật sư cũng như hoạt động hành nghề của luật sư trong nước. Điều đó cho thấy Đảng, Nhà nước ta luôn quan tâm và thấy được vị trí, vai trò hết sức quan trọng của đội ngũ luật sư và hoạt động hành nghề của luật sư trong việc góp phần bảo vệ pháp luật, pháp chế xã hội chủ nghĩa và xây dựng Nhà nước pháp quyền.

Bốn là, một số DVPL của luật sư khó xác định trước được kết quả

Xuất phát từ tính chất vô hình của loại hình dịch vụ (không thể sử dụng các giác quan để cảm nhận được các tính chất cơ lý hóa của dịch vụ), chất lượng DVPL hiện nay của luật sư rất khó có thể đánh giá nếu như chưa sử dụng. Việc đánh giá kết quả còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác nhau như: Phụ thuộc vào trình độ chuyên môn, kỹ năng hành nghề, hàm lượng chất xám, sự nhiệt tình, trung thực và đặc biệt là sự tuân thủ đúng và đầy đủ quy trình, phương thức thực hiện của luật sư cũng như cá nhân, tổ chức sử dụng DVPL; chất lượng hoạt động của bên thứ ba; khả năng sử dụng của bên sử dụng DVPL; mức độ chính xác, hiện đại của các phương tiện kỹ thuật có liên quan...

Bên cạnh đó, trong trường hợp pháp luật không cho phép các bên thỏa thuận trước về kết quả của DVPL, luật sư cung cấp các DVPL cũng như cá nhân, tổ chức sử dụng các DVPL không thể chủ động ấn định được kết quả như mình mong muốn. Đặc biệt, trong những trường hợp mà quá trình cung cấp DVPL của luật sư phải phụ thuộc vào ý chí của bên thứ ba thì kết quả DVPL phụ thuộc có tính quyết định vào hoạt động của bên thứ ba và mang tính chủ quan cao độ.

- Vai trò dịch vụ pháp lý của luật sư

Luật sư nói chung và hoạt động DVPL của luật sư có tầm quan trọng đối với xã hội, vai trò quan trọng đó thể hiện trên những phương diện sau:

Thứ nhất, DVPL của luật sư góp phần vào việc bảo vệ pháp luật, pháp chế xã hội chủ nghĩa và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Trong điều kiện xây dựng Nhà nước pháp quyền XHCN ở Việt Nam hiện nay, vấn đề xây dựng và bảo vệ pháp luật luôn được xác định là một nhiệm vụ có ý nghĩa chiến lược, là chủ thể trực tiếp cung cấp DVPL trong thực tiễn, luật sư có vai trò hết sức quan trọng trong việc bảo vệ pháp luật, bảo vệ pháp chế và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Vai trò này của luật sư đã được khẳng định trong Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020:

Luật sư có trách nhiệm trong việc góp phần xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật trong khi triển khai các hoạt động nghề nghiệp của họ. Có như vậy, các đạo luật mới thực sự đi vào thực tiễn đúng theo phương pháp và cách thức hợp pháp. Các khó

khẩn, vướng mắc và bất cập của pháp luật được các luật sư phát hiện và kiến nghị sửa đổi, bổ sung.

Thông qua việc triển khai các hoạt động nghề nghiệp của mình trong đó có việc cung cấp các DVPL đến khách hàng, luật sư góp phần vào việc bảo vệ pháp luật, pháp chế xã hội chủ nghĩa và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Thứ hai, DVPL của luật sư góp phần vào việc bảo vệ công bằng xã hội, bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức trong và ngoài tổ tụng.

Xuất phát từ vị trí, vai trò quan trọng của luật sư và hoạt động nghề nghiệp của luật sư được ghi nhận về mặt pháp lý, theo đó tại Điều 3, Luật Luật sư quy định: “Hoạt động nghề nghiệp của luật sư nhằm góp phần bảo vệ công lý, phát triển kinh tế và xây dựng xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”. Như vậy, việc góp phần bảo vệ công lý, công bằng xã hội là một trong những chức năng, vai trò hết sức quan trọng, đồng thời là trách nhiệm nặng nề của đội ngũ luật sư. Trong quá trình hoạt động nghề nghiệp của mình, luật sư luôn phải thực hiện chức năng và thể hiện vai trò bảo vệ công lý, công bằng xã hội. Để thực hiện chức năng và phát huy vai trò này trong hoạt động nghề nghiệp luật sư nói chung, trong cung cấp các DVPL của luật sư nói riêng, luật sư cần phải sử dụng pháp luật để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của khách hàng, lên án hành vi vi phạm pháp luật, phản bác lại các bản án, quyết định thiếu cơ sở pháp luật, những hành vi vi phạm dân chủ, nhân quyền. Về bản chất, đó là hoạt động nhằm bảo vệ lẽ phải, bảo vệ chính nghĩa và các giá trị xã hội mà pháp luật ghi nhận. Có như vậy, thông qua hoạt động nghề nghiệp của luật sư nói chung, cung cấp các DVPL của luật sư nói riêng, vai trò của luật sư trong việc bảo vệ công bằng xã hội, bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài tổ tụng mới thực sự được khẳng định.

Thứ ba, DVPL của luật sư góp phần vào việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

Trong quá trình tiến hành các hoạt động cung cấp DVPL cho các cá nhân, tổ chức sử dụng DVPL, bên cạnh việc đáp ứng những yêu cầu mà khách hàng mong muốn, luật sư còn có chức năng, vai trò tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho khách hàng. Điều này xuất phát từ việc luật sư không thể tiến hành các hoạt động nghề nghiệp của mình mà không giải thích và phổ biến kiến thức pháp luật liên quan đến việc bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của khách hàng. Như vậy, việc thực hiện các DVPL của luật sư, đặc biệt là hoạt động tư vấn pháp luật cũng là phương thức hữu hiệu trong việc giáo dục ý thức pháp luật của luật sư đến các cá nhân, tổ chức sử dụng dịch vụ. Thông qua đó, góp phần nâng cao ý thức pháp luật trong cộng đồng, giúp cho các cá nhân, tổ chức có thói quen làm việc và quyết định việc kinh doanh, sản xuất và các hoạt động khác theo pháp luật, giảm bớt các hoạt động khiếu kiện không cần thiết và giảm thiểu các vụ việc về dân sự, lao động, kinh tế... phải đưa ra toàn án xét xử.

Thứ tư, DVPL của luật sư góp phần đóng góp vào sự phát triển kinh tế.

Trong xu thế toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế, hoạt động DVPL nói chung và DVPL của luật sư nói riêng ngày càng phát huy mạnh mẽ vai trò trong việc đảm bảo các yếu tố an toàn về mặt pháp lý cho các cá nhân, tổ chức kinh doanh; thúc đẩy các chủ thể này tham gia vào các hoạt động đầu tư trong nước và thu hút hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài. DVPL của luật sư đã góp phần tạo dựng một môi trường đầu tư an toàn, hạn chế những rủi ro về mặt pháp lý cho các cá nhân, tổ chức kinh

doanh; đảm bảo hiệu quả cho các hoạt động đầu tư, sản xuất góp phần cho sự phát triển kinh tế đất nước.

2.2. Chất lượng và các yếu tố tác động đến chất lượng dịch vụ pháp lý của luật sư ở Việt Nam hiện nay

2.2.1. Chất lượng và tiêu chí đánh giá chất lượng dịch vụ pháp lý của luật sư

Chất lượng được hiểu là cái tạo nên phẩm chất, giá trị của một con người, một sự vật, sự việc. Đối với chất lượng dịch vụ nói chung, trên thế giới đã có nhiều công trình nghiên cứu khác nhau đề cập, có thể kể đến như:

- Lehtinen & Lehtinen (1982) cho rằng chất lượng dịch vụ phải được đánh giá trên hai khía cạnh: Quá trình cung cấp dịch vụ và kết quả của dịch vụ;

- Parasuraman, Zeithaml & Berry (1985): Cho rằng chất lượng dịch vụ là cảm nhận của khách hàng về một dịch vụ đã tạo ra ngang xúng với kỳ vọng trước đó của họ. Cũng theo Parasuraman và các cộng sự thì kỳ vọng trong chất lượng dịch vụ là những mong muốn của khách hàng, nghĩa là họ cảm thấy nhà cung cấp phải thực hiện chứ không phải sẽ thực hiện các yêu cầu về dịch vụ;

- Theo Hurbert (1994), sự hài lòng của khách hàng nên được đánh giá trong thời gian ngắn, còn chất lượng dịch vụ nên được đánh giá theo thái độ khách hàng về dịch vụ đó trong khoảng thời gian dài;

Như vậy, có thể thấy chất lượng dịch vụ nói chung là một phạm trù rộng với nhiều quan điểm và cách tiếp cận khác nhau. Tuy nhiên, tựu chung lại, bản chất của chất lượng dịch vụ chính là những gì mà khách hàng sử dụng những dịch vụ đó cảm nhận. Do đó, việc đánh giá chất lượng DVPL của luật sư nói riêng phụ thuộc rất nhiều vào sự cảm nhận của khách hàng. Điều này có thể phản ánh chính xác hoặc không chính xác chất lượng DVPL của luật sư vì mỗi khách hàng có nhận thức và nhu cầu cá nhân khác nhau trong việc sử dụng các DVPL của luật sư nên cảm nhận về chất lượng DVPL của luật sư cũng khác nhau. Xuất phát từ lý do đó, cần có những tiêu chí cụ thể để có thể đánh giá được chất lượng DVPL của luật sư. Trên cơ sở kế thừa những kết quả nghiên cứu ở trên, chất lượng DVPL của luật sư có thể đánh giá dựa trên các tiêu chí sau:

- Sự mong đợi của khách hàng khi sử dụng DVPL của luật sư;
- Kết quả của việc cung cấp DVPL của luật sư;
- Tính hợp pháp của việc cung cấp các DVPL của luật sư.

Có thể thấy, chất lượng DVPL của luật sư là giá trị về mặt lợi ích của DVPL do luật sư cung cấp cho người sử dụng DVPL trong từng vụ việc cụ thể, được xác định trên cơ sở mối tương quan giữa sự mong đợi của người được sử dụng DVPL, kết quả vụ việc cung cấp DVPL của luật sư và tính hợp pháp của việc thực hiện DVPL. Để đánh giá được các tiêu chí trên cũng như hướng đến việc cung ứng DVPL của luật sư một cách có chất lượng nhất, người sử dụng DVPL của luật sư cũng như luật sư tham gia cung ứng các dịch vụ này cần chú ý thực hiện tốt những nội dung sau đây:

- Tạo điều kiện thuận lợi cho người sử dụng DVPL của luật sư được tiếp xúc, trình bày và cung cấp thông tin đầy đủ đến luật sư;
- Đảm bảo tính khách quan, toàn diện và kịp thời;
- Đáp ứng được yêu cầu hợp pháp của người sử dụng DVPL của luật sư;
- Tuân thủ và phù hợp với pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Đáp ứng các yêu cầu về trình tự, thủ tục;

- Kiểm soát được hậu quả pháp lý phát sinh từ vấn đề mà luật sư cung cấp DVPL cho cá nhân, tổ chức có nhu cầu;

- Việc lập hồ sơ vụ việc sử dụng DVPL của luật sư phải đúng quy định của pháp luật.

Tiêu chí đánh giá chất lượng DVPL là căn cứ để kiểm tra, đánh giá lại quá trình thực hiện, việc tuân thủ quy tắc nghề nghiệp và việc áp dụng pháp luật của luật sư; tạo cơ sở để xác định trách nhiệm của những bên liên quan đối với vụ việc; đồng thời cũng là một trong những cơ sở quan trọng để xem xét mức trả thù lao cho luật sư.

2.2.2. Các yếu tố tác động đến dịch vụ pháp lý của luật sư ở Việt Nam hiện nay

Trên cơ sở nghiên cứu, có thể thấy DVPL của luật sư hiện nay chịu sự tác động của một số yếu tố sau:

- Nhu cầu sử dụng dịch vụ pháp lý của các cá nhân, tổ chức trong xã hội.

Cùng với sự phát triển của xã hội, trước những đòi hỏi ngày càng cao của các giao dịch thương mại trong và ngoài nước cũng như các mối quan hệ dân sự; hoạt động tố tụng hình sự... đã làm cho các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước tìm đến các DVPL nói chung, DVPL của luật sư nói riêng để được tư vấn, hỗ trợ nhằm đảm bảo cho các quyền, lợi ích chính đáng ngày một gia tăng. Chính những yếu tố này đã làm cho DVPL của luật sư ở Việt Nam trong những năm qua trở nên sôi động.

Đối với các doanh nghiệp nói riêng, cạnh tranh thị trường kinh doanh, mở rộng hình thức, ngành nghề kinh doanh, phát triển các lĩnh vực trong và ngoài nước dẫn đến nhu cầu cần được bảo vệ trên cơ sở pháp luật của các doanh nghiệp ngày càng gia tăng. Hơn nữa, ý thức về vấn đề tuân thủ pháp luật trong kinh doanh của các doanh nghiệp được nâng cao, mong muốn giảm thiểu tối đa những thiệt hại không đáng có. So sánh chi phí doanh nghiệp phải bỏ ra để thuê tư vấn pháp lý và chi phí để bồi thường thiệt hại hay phạt hợp đồng do không hiểu biết đầy đủ về luật pháp trong nước và ngoài nước, doanh nghiệp sẽ chấp nhận thuê luật sư hay tìm kiếm sự hỗ trợ pháp lý thay vì chịu những rủi ro lẽ ra có thể tránh hoặc giảm thiểu. Đặc biệt sau một số vụ kiện do các tổ chức nước ngoài kiện các công ty, doanh nghiệp Việt Nam tại các tòa án nước ngoài đã khiến cho các doanh nghiệp phải nhìn nhận lại vai trò của việc sử dụng các DVPL của luật sư trong các hoạt động kinh doanh của mình.

Đối với cá nhân khi mà chất lượng cuộc sống được nâng cao sẽ kéo theo nhu cầu được pháp luật bảo vệ tăng cao, nhu cầu tìm hiểu pháp luật, tiếp cận pháp luật cũng cao lên. Việc người dân tìm đến luật sư để được sử dụng các DVPL ngày càng gia tăng, từ các vấn đề tranh chấp trong làm ăn, kinh doanh, các vấn đề về đất đai, hôn nhân...

Chính nhu cầu sử dụng DVPL của luật sư của các cá nhân, tổ chức trong những năm qua có sự gia tăng dẫn đến sự phát triển của hoạt động cung ứng các DVPL của luật sư trong xã hội. Đồng thời, bên cạnh đến việc phát triển về số lượng các tổ chức, cá nhân cung ứng DVPL của luật sư thì việc chú trọng và nâng cao chất lượng cung ứng các DVPL của luật sư cũng đã và đang được quan tâm, chú ý bởi đây chính là vấn đề quan trọng quyết định đến sự tồn tại và phát triển của các công ty, văn phòng luật cung ứng các DVPL.

- Nhận thức của chủ thể sử dụng DVPL của luật sư về những quy định của pháp luật liên quan đến vấn đề cần sử dụng DVPL còn ở những mức độ khác nhau.

Bên cạnh nhu cầu sử dụng DVPL của luật sư của các cá nhân, tổ chức tác động đến chất lượng của các DVPL thì yếu tố tiếp theo cần đề cập đến là nhận thức của chủ thể sử dụng DVPL của luật sư về các quy định của pháp luật liên quan đến vấn đề cần sử dụng DVPL. Đây là một trong những yếu tố tác động đến kết quả của việc sử dụng DVPL của luật sư, bởi sự hiểu biết về các quy định của pháp luật liên quan đến vấn đề cần sử dụng DVPL sẽ phần nào quyết định đến việc chủ thể sử dụng DVPL sẽ cung cấp cho luật sư những giấy tờ, tài liệu và các thông tin cần thiết, quan trọng ra sao nhằm phục vụ cho hoạt động của luật sư một cách có hiệu quả, cũng như ý thức về việc cần phải lưu giữ các giấy tờ, tài liệu có liên quan. Trên thực tế, nhiều vụ việc diễn ra, chủ thể sử dụng các DVPL của luật sư không có ý thức lưu giữ các giấy tờ, tài liệu, chứng cứ, việc cung cấp các thông tin không được khách quan, thống nhất hoặc thiếu chính xác ảnh hưởng rất lớn đến kết quả của luật sư khi tham gia vào việc cung cấp các DVPL.

- Số lượng và chất lượng đội ngũ luật sư.

Bên cạnh các yếu tố tác động đến chất lượng DVPL của luật sư đến từ phía chủ thể sử dụng DVPL thì yếu tố về số lượng và chất lượng của đội ngũ luật sư là yếu tố xuất phát từ chủ thể cung ứng các DVPL. DVPL của luật sư là một loại hình dịch vụ đặc biệt không lấy điểm xuất phát là vốn mà dựa vào kiến thức và kỹ năng hành nghề, chất lượng DVPL của luật sư phụ thuộc một phần không nhỏ vào kỹ năng hành nghề của luật sư. Do đó, muốn nâng cao chất lượng của DVPL của luật sư thì chủ thể cung ứng dịch vụ phải luôn chú trọng đến công tác học tập, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kiến thức để đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi ngày càng cao từ phía sử dụng các DVPL.

Chiến lược phát triển nghề luật sư đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 1072/QĐ-TTg ngày 05 tháng 7 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ đã đưa ra quan điểm, định hướng và mục tiêu phát triển của đội ngũ luật sư: *“Phát triển đội ngũ luật sư đến năm 2020 có từ 18.000 đến 20.000 luật sư, hành nghề chuyên sâu theo lĩnh vực pháp luật; nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư, chất lượng hoạt động hành nghề luật sư, vị trí, vai trò của luật sư trong hoạt động tố tụng, từng bước phát triển, mở rộng thị trường DVPL, tạo nền tảng để phát triển nghề luật sư Việt Nam ngang tầm với các nước trong khu vực và trên thế giới...”*. Có thể thấy, cùng với sự phát triển của xã hội, việc sử dụng các DVPL của luật sư từng bước sẽ trở thành một thói quen, một nhu cầu thiết yếu của các cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước. Xuất phát từ thực tiễn đó, việc phát triển đội ngũ luật sư về số lượng và nâng cao chất lượng sẽ là điều kiện quan trọng để mở rộng thị trường DVPL, đáp ứng yêu cầu thực tiễn của việc sử dụng các DVPL của luật sư trong thời gian tới.

3. Kết luận

Cung ứng các DVPL là một trong những hoạt động của luật sư trong việc thể hiện vị trí, vai trò quan trọng của luật sư trong đời sống xã hội, đặc biệt là trong quá trình hội nhập quốc tế hiện nay. Nghiên cứu những vấn đề lý luận về DVPL của luật sư là một trong những hướng đi cần thiết làm cơ sở để tiếp tục nghiên cứu thực tiễn DVPL của luật sư ở Việt Nam hiện nay. Qua đó, chỉ ra những kết quả đã đạt được, những hạn chế bất cập để đưa ra những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng DVPL của luật sư trong thời gian tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Heyes, B. E. (1994). *Measuring Customer Satisfaction - Development and Use of Questionnaires*. Winsconsin: ASQC Quality Press.
- Đặng Vũ Huân (2009). *Dịch vụ pháp lý tại Việt Nam - Thực trạng, nhu cầu và định hướng phát triển*. Đề tài khoa học cấp Bộ.
- Lehtinen, U & J. R. Lektinen (1982). *Service Quality: A Study of Quality Dimensions*. Finland, Helsinki: Service Management Insitute, Working Paper.
- Parasuraman, A., V. A Zeithamt, & L. L. Berry (1985). A concept model of service quality and its implications for future research. *Journal of Making*, 49 (Fall): 41-50.
- Parasuraman, A., V. A. Zeithamt, & L. L. Berry (1988). SERVQUAL: A multiple-item scale for measuring consumer perceptions of service quality. *Journal of Reatailing*, 64 (1): 12-40.
- Hoàng Khê (chủ biên) (2016). *Từ điển Tiếng Việt*. Hà Nội: Viện Ngôn ngữ học, NXB Hồng Đức.
- Nguyễn Văn Tuấn (2019). *Dịch vụ pháp lý ở Việt Nam thực trạng và định hướng phát triển*. NXB Lao Động.
- Viện Khoa học pháp lý (2006). *Từ điển Luật học*. Hà Nội: NXB Từ điển Bách khoa.
- Quốc hội (2012). *Luật Luật sư*. Hà Nội.

SUMMARY

LEGAL SERVICES BY LAWYERS IN VIET NAM IN THE CONTEXT OF INTERNATIONAL INTEGRATION: A THEORETICAL DISCUSSION

Lại Kim Khánh ⁽¹⁾, Trần Thị Soa ⁽²⁾

¹ Faculty of Profession 6, People's Security Academy

² Master Student, School of Law, Vietnam National University, Hanoi

Received on 15/10/2020, accepted for publication on 11/01/2021

In the context of Vietnam's increasingly strong international integration, the need of using legal services by lawyers to settle the legal issues of local and foreign individuals and organizations is rising. Theoretically, the legal services by lawyers is not a new research idea, however, it is crucial to be researched more, especially in the current context of international integration in Vietnam. The authors have used the qualitative inductive document data analysis, aim to introduce several points of views on the characteristics, roles of the legal services by lawyers and influencing factors in the quality of legal services by lawyers. That contribute to the current literature, in which, the relevant subjects could use to build the legal framework in the legal services by lawyers in Vietnam in the context of international integration recently.

Keywords: Lawyers; legal services by lawyers; international integration.